

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST

Ngày 31 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hân

Ông Nguyễn Đức Hòa

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: ông Phan Lê Tòì - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: **29/2018/HSST**, ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Xuân C - sinh ngày 16 tháng 4 năm 1984 tại xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 12 (Ngọc Sơn), xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Phan Thị H; vợ con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 24/11/2011 trộm cắp tài sản bị Công an huyện Nghi Lộc xử phạt hành chính 1.000.000 (một triệu) đồng; tạm giữ từ ngày 09/02/2018 đến ngày 12/02/2018 cho tại ngoại; trong thời gian tại ngoại bị cáo đã bị Công an huyện Yên Thành ra lệnh tạm giam số 44 ngày 14/4/2017 hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An trong vụ án khác về hành vi “Trộm cắp tài sản”. *(Có mặt)*;

- Người bị hại: anh Trần Đình Tuấn A, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: Khối I; thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An *(vắng mặt)*;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/02/2018 Nguyễn Xuân C điều khiển xe máy BKS 37P1- 50658 đến cửa hàng điện thoại “Thế giới di động” tại khối 1, thị trấn Y để mua vỏ điện thoại di động. Sau khi ra khỏi cửa hàng điện thoại, C phát hiện ở nhà anh

Trần Đình Tuấn A có vị trí sát cửa hàng điện thoại về phía Tây cửa đang mở, quan sát thấy trên bàn gỗ ở phòng khách có để 2 chiếc điện thoại và 1 chiếc túi xách lông màu đen không có người trông giữ, C nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản trên. C đã lén vào và lấy trộm số tài sản đó rồi lên xe máy đi về hướng Ty xã C. Lúc này anh Trần Đình Tuấn A về nhà, nhìn thấy có người lạ mặt đi từ trong nhà mình đi ra, trên tay cầm 2 chiếc điện thoại và 1 chiếc túi xách nên nghi ngờ người lạ này vào nhà trộm tài sản do đó đã truy đuổi, hô hoán. Biết bị lộ C phóng xe bỏ chạy thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện Yên Thành ngăn chặn và bắt giữ, thu giữ toàn bộ tang vật gồm: 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Huawei, 01 túi xách màu đen trong túi xách có 01 chiếc ví màu nâu, trong ví có số tiền 1.647.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda -Vision BKS 37P1- 50658.

Ngày 28/02/2018 Hội đồng định giá huyện Yên Thành tiến hành định giá và kết luận: 01 điện thoại Iphone 6S vỏ màu hồng, đã sử dụng và đang sử dụng được có giá 6.500.000 đồng; 01 điện thoại Huawei vỏ màu hồng, đã qua sử dụng và đang sử dụng được có giá 800.000 đồng; 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng có giá 250.000 đồng; 01 chiếc ví màu nâu đã qua sử dụng có giá 85.000 đồng, giá trị tài sản là: 7.635.000 đồng và số tiền trong ví là 1.647.000 đồng. Tổng giá trị tài sản và tiền mặt là: 9.282.000 (chín triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

- **Vật chứng:** Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda -Vision BKS 37P1- 50658, C làm phương tiện trộm cắp là của ông Nguyễn Xuân M bố đẻ bị cáo, khi mượn xe C nói mượn xe đi mua vỏ điện thoại nên Công an đã trả lại xe cho ông M theo quy định.

- **Về dân sự:** Tài sản gồm 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Huawei, 01 túi xách màu đen trong túi xách có 01 chiếc ví màu nâu, trong ví có số tiền 1.647.000 đồng của gia đình anh Trần Đình Tuấn A; Công an huyện Yên Thành đã trả lại và anh Trần Đình Tuấn A đã nhận lại đầy đủ không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 33/VKS-HS ngày 16/4/2018 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Xuân C về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 6 - 9 tháng tù.

- **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- **Về vật chứng:** Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda -Vision BKS 37P1- 50658, C làm phương tiện trộm cắp là của ông Nguyễn Xuân M bố đẻ bị cáo, khi mượn xe C nói mượn xe đi mua vỏ điện thoại Công an huyện Yên Thành đã trả lại xe cho ông Mai theo quy định nên miễn xét.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn

Xuân C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân C xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được là hoàn toàn phù hợp với nhau

Đây là vụ án này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, với số tiền là 9.282.000 đồng; gây hoang mang, lo lắng cho người dân. Tệ nạn trộm cắp tài sản đang diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng trên địa bàn huyện Yên Thành. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính về tội trộm cắp tài sản; trong thời gian tại ngoại bị cáo lại tiếp tục vi phạm và hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ an về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo mình, coi thường pháp luật, lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản thu lợi bất chính; do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 là có căn cứ đúng quy định.

Xét thấy, việc truy tố và xét xử bị cáo là cần thiết, cần phải lên hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015. Do đó cần cân đối để lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 173 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp hay thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình hết sức khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Vision, BKS 37P1-50658, C làm phương tiện trộm cắp là của ông Nguyễn Xuân M bố đẻ bị cáo, khi mượn xe C nói mượn xe đi mua vỏ điện thoại Công an huyện Yên Thành đã trả lại xe cho ông M theo quy định nên miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: Khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

1. Xử phạt: Nguyễn Xuân C **6** (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Xuân C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an H. Yên Thành;
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Nhung